

Số: /SYT-VP  
V/v thực hiện báo cáo định kỳ việc  
triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi  
số và thực hiện Đề án 06.

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị y tế trong và ngoài công lập.

Thực hiện Kế hoạch số 2488/KH-SYT ngày 16/6/2023 của Sở Y tế về Chuyển đổi số và thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi là Đề án 06) Ngành Y tế Thanh Hoá năm 2023.

Để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 Ngành Y tế cũng như để nắm bắt được tình hình, tiến độ triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, những tồn tại, khó khăn, vướng mắc cùng các đề xuất, kiến nghị của các đơn vị y tế, Giám đốc Sở Y tế yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo như sau:

1. Các đơn vị thực hiện báo cáo các nội dung theo mẫu đề cương tại phụ lục đính kèm công văn:

- Phụ lục 1: Đề cương và hướng dẫn báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 hàng tháng.

- Phụ lục 2: Đề cương và hướng dẫn báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 trong 6 tháng/ 01 năm.

Báo cáo gửi về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, báo cáo Công an tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

*(Đề nghị các đơn vị bám sát các nội dung được yêu cầu báo cáo, nêu rõ số liệu cụ thể; Phần VI, VII, VIII Phụ lục 2 báo cáo các ý ngắn gọn, trọng tâm. Các báo cáo không đạt yêu cầu về nội dung sẽ bị trả lại để đơn vị thực hiện báo cáo lại).*

2. Thời hạn báo cáo

STT	Kỳ báo cáo	Thời gian lấy số liệu báo cáo	Thời hạn chậm nhất gửi báo cáo về Sở Y tế	Đề cương báo cáo
1	6 tháng	01/01/2023 – 14/6/2023	27/06/2023	Phụ lục 1 + 2
2	Tháng 7	15/6/2023 – 14/7/2023	15/7/2023	Phụ lục 1
3	Tháng 8	15/7/2023 – 14/8/2023	15/8/2023	Phụ lục 1

4	Tháng 9	15/8/2023 – 14/9/2023	15/9/2023	Phụ lục 1
5	Tháng 10	15/9/2023 – 14/10/2023	15/10/2023	Phụ lục 1
6	Tháng 11	15/10/2023 – 14/11/2023	15/11/2023	Phụ lục 1
7	Tháng 12	15/11/2023 – 14/12/2023	15/12/2023	Phụ lục 1
8	Năm 2023	01/01/2023 – 14/12/2023	15/12/2023	Phụ lục 2

3. Các đơn vị y tế cung cấp thông tin cán bộ đầu mối thực hiện báo cáo định kỳ việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tại đường dẫn: [https://docs.google.com/spreadsheets/d/1UNH0HQsNCaXTOGV9syNHzaDk9W0tJ4\\_OEJDCmsUTvwU/edit#gid=0](https://docs.google.com/spreadsheets/d/1UNH0HQsNCaXTOGV9syNHzaDk9W0tJ4_OEJDCmsUTvwU/edit#gid=0) trước ngày **24/6/2023**.

Nhận được công văn, đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Các thành viên Ban chỉ đạo Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 Ngành Y tế căn cứ nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công tại Quyết định số 372/QĐ-SYT ngày 15/06/2023 của Giám đốc Sở Y tế để chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, địa bàn triển khai và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số và Đề án 06 đảm bảo chất lượng, tiến độ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các thành viên Ban chỉ đạo ngành y tế;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Bá Cần**

**Phụ lục 1**

**Đề cương và hướng dẫn báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 hàng tháng**  
(Ban hành kèm theo công văn số /SYT-VP ngày /6/2023 của Sở Y tế Thanh Hóa)

STT	Nhiệm vụ, nội dung báo cáo	Đơn vị thực hiện báo cáo	Đơn vị tính
1	<b>Việc cập nhật dữ liệu nhóm thông tin cơ bản về y tế vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm theo quy định</b>	Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập (TTYT báo cáo cho các Trạm Y tế thuộc phạm vi quản lý)	
	Tỷ lệ hồ sơ gửi đúng ngày lên Cổng Tiếp nhận thuộc Hệ thống Thông tin giám định BHYT theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 48/2017/TTBYT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế		%
2	<b>Việc triển khai thực hiện các quy định về kê đơn thuốc điện tử</b>	Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập (TTYT báo cáo cho các Trạm Y tế thuộc phạm vi quản lý)	
	- Số đơn thuốc được kê trong kỳ:.....Trong đó:		Đơn
	- Số lượng đơn thuốc được liên thông:		Đơn
3	<b>Thực hiện liên thông dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe (GKSKLX) lên Cổng giám định BHYT của Bảo hiểm xã hội Việt Nam</b>	Các cơ sở y tế đủ điều kiện khám và cấp GKSKLX	
	- Số lượng GKSKLX đã cấp:.....Trong đó:		GKSKLX
	- Số GKSKLX đã được liên thông:.....		GKSKLX
4	<b>Thực hiện liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử lên Cổng giám định BHYT</b>	Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập	
	- Số lượng trẻ sinh ra tại cơ sở:		Trẻ
	- Số lượng khai sinh đồng bộ lên cổng:		Trẻ
	- Số lượng tử vong tại cơ sở:		Người
	- Số lượng khai tử đồng bộ lên cổng:		Người
5	<b>Thúc đẩy các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt (Nêu rõ số giao dịch phát sinh trong từng phương thức thanh toán đã triển khai)</b>	Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập	
	Tổng số lượt thanh toán (cả tiền mặt và không dùng tiền mặt) trong kỳ:.....Trong đó:		Lượt
	- Chuyển khoản qua số tài khoản:		Lượt

	- POS:		Lượt
	- Mã QR tĩnh:		Lượt
	- Mã QR động:		Lượt
	- Ví điện tử:		Lượt
	- Hình thức không dùng tiền mặt khác:		Lượt
6	<b>Triển khai Mô hình điểm cấp tỉnh về “Khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử và ứng dụng VneID”</b>	Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập (TTYT báo cáo cho các Trạm Y tế thuộc phạm vi quản lý - báo cáo số liệu từng trạm lập thành phụ lục)	
	- Tổng số lượt người đến khám chữa bệnh:		Lượt
	- Tổng số lượt người sử dụng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VneID để đăng ký KCB BHYT		Lượt
	- Số lượt người sử dụng thẻ CCCD gắn chip có thông tin bảo hiểm trả về:		Lượt
	- Số thiết bị đọc Qrcode hiện có:		Thiết bị
7.	<b>Cấp chữ ký số cho đội ngũ cán bộ y tế:</b>	Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập (TTYT báo cáo cho Trạm Y tế thuộc phạm vi quản lý - báo cáo số liệu từng trạm lập thành phụ lục)	
	- Số lượng cán bộ đã được cấp chữ ký số:....		Người
	- Số lượng cán bộ có nhu cầu cấp chữ ký số (nhưng chưa được cấp):....		Người
8	<b>Thực hiện khai báo lưu trú trên VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân.</b>	Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập	
	- Số lượt được khai báo lưu trú :...		Lượt

**Phụ lục 2**

**Đề cương và hướng dẫn báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 6 tháng/ 01 năm**  
*(Ban hành kèm theo công văn số /SYT-VP ngày /6/2023 của Sở Y tế Thanh Hóa)*

STT	Nhiệm vụ, nội dung báo cáo	Đơn vị thực hiện báo cáo	Đơn vị tính
<b>I.</b>	<b>Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện</b> (Nêu các văn bản đã triển khai theo chỉ đạo của Sở Y tế)	Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập	Số văn bản, trích yếu, ngày tháng năm ban hành
<b>II</b>	<b>Công tác tuyên truyền</b> (Nêu cụ thể hình thức tuyên truyền (số lượng băng rôn, pano, áp phích, standee..., số tin bài đăng tải trên Website đơn vị...))		
2.1.	Tuyên truyền khám chữa bệnh bằng CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID	Các cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài công lập (TTYT báo cáo cho các Trạm Y tế thuộc phạm vi quản lý)	Hình thức gì, số lượng
2.2.	Tuyên truyền thanh toán không dùng tiền mặt		
2.3.	Tuyên truyền các nội dung khác về chuyển đổi số và Đề án 06		
<b>III</b>	<b>Phát triển hạ tầng số và đảm bảo an toàn an ninh mạng</b>		
3.1.	<b>Hạ tầng CNTT tại đơn vị</b>	Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập	
	Số lượng máy tính được trang bị:		
	+ Trang bị trước năm 2020:		Bộ
	+ Trang bị sau năm 2020:		Bộ
	- Số lượng máy in:		Cái
	- Số lượng router:		Cái
	- Số Switch:		Cái
	- Số máy chủ:		Cái

3.2.	<b>Công tác triển khai Bệnh án điện tử theo tiêu chí của BHYT</b> (Nêu rõ đã đạt mức mấy theo Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế ban hành bộ tiêu chí ứng dụng CNTT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh)	Các bệnh viện trên địa bàn tỉnh	Mức 1/2/3/4/5/6/7
3.3	<b>Đảm bảo an toàn HTTT</b>	Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	
	Số HTTT đang triển khai:		HTTT
	Số HTTT đã được phê duyệt cấp độ:		HTTT
	Cấp độ 1:		HTTT
	Cấp độ 2:		HTTT
	Cấp độ 3:		HTTT
<b>IV.</b>	<b>Dữ liệu số</b>		
4.1.	<b>Làm sạch dữ liệu tiêm chủng Covid-19 với CSDLQG về Dân cư:</b>	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	
	- Tổng số mũi tiêm đã được cập nhật lên hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng vắc - xin Covid-19:		Mũi
	- Tổng số đối tượng đã được cập nhật lên hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng vắc - xin Covid-19:		Người
	- Số đối tượng đã được xác minh thông tin trên CDLSQG về Dân cư:....		Người
	- Số đối tượng chưa được xác minh thông tin trên CDLSQG về Dân cư:		Người
	- Lý do chưa được xác minh:		
4.2	<b>Thực hiện quản lý văn bản và hồ sơ công việc hoàn toàn trên môi trường mạng</b>	Các cơ sở y tế trong và ngoài công lập	
	-Tổng số văn bản đến:		Văn bản
	Trong đó: Số văn bản đến tiếp nhận trực tuyến (hoặc trực tiếp nhưng scan đưa lên hệ thống) thực hiện luân chuyển và xử lý trên mạng:		Văn bản
	-Tổng số văn bản đi:..... Trong đó:		Văn bản

	+ Số văn bản đi có ký số lãnh đạo và ký số cơ quan:		Văn bản
	+ Số văn bản đi chỉ ký số lãnh đạo:		Văn bản
	+ Số văn bản đi chỉ ký số cơ quan:		Văn bản
	+ Số văn bản đi không ký số:		Văn bản
<b>V</b>	<b>Nguồn nhân lực và kinh phí hoạt động</b>		
	<b>Nguồn nhân lực:</b>		
	- Số cán bộ chuyên trách CNTT: .....Trong đó:		Người
5.1	+ Trình độ Đại học/Sau đại học:		Người
	+ Trình độ Cao đẳng:		Người
	+ Trình độ khác (nêu rõ):		Người
	- Số cán bộ kiêm nhiệm CNTT:		Người
	Trong đó: Số cán bộ có trình độ CNTT:		Người
	<b>Kinh phí</b>		
5.2.	Số tiền chi cho công tác chuyển đổi số:		Đồng
	Số tiền chi cho thực hiện Đề án 06:		Đồng
<b>VI</b>	<b>Đánh giá chung</b>		
6.1.	Thuận lợi		
6.2.	Khó khăn, vướng mắc		
<b>VII</b>	<b>Phương hướng, nhiệm vụ</b>		
<b>VIII</b>	<b>Kiến nghị, đề xuất</b>		